

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 16 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Cường.

Ông Hà Chí Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A L** (*tên gọi khác: Không*), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973 tại: huyện B, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A P (Đã chết) và bà Mùa Thị M (M) (Đã chết); bị cáo có vợ và 04 con. Con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/7/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/07/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá Linh - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Mùa A Dơ. Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 25/7/2023, tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Tú Nang, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu làm nhiệm vụ rà soát các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, khi đến làm việc tại khu vực lán nương của Thào A L, sinh năm 1973, trú tại bản Bó Mon, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La để tiến hành kiểm tra thì L khai nhận bản thân là người nghiện ma túy rồi tự giác lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người 01 gói giấy bạc bên trong chứa 03 viên nén đồng dạng hình trụ tròn là Methamphetamine L mua để sử dụng giao nộp. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 26/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với phòng PC 09 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: 03 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Thào A L có khối lượng 0,3 gam, ký hiệu A gửi trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1825 ngày 27/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,3 gam; loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Thào A L khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 25/7/2023, Thào A L một mình đi bộ từ nhà tại bản Bó Mon, xã Tú Nang đến khu vực bản Co Tông, xã Tú Nang để tìm chỗ làm thuê. Khi đi đến cuối bản Co Tông thì L gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, L không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đi bộ trên đường. Qua trao đổi, L hỏi mua của người này 100.000 đồng ma túy, sau đó người phụ nữ trên bảo L đứng chờ và đi về hướng bản Xa Lú, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu khoảng 10 phút rồi quay lại đưa cho L 01 gói giấy bạc bên trong có 05 viên Hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu trên người rồi quay về lán nương và sử dụng hết 02 viên bằng hình thức đốt hít. Số ma túy còn lại L gói vào giấy bạc cũ rồi cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Tú Nang, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu đến kiểm tra xét nghiệm ma túy, L tự giác lấy 03 viên Hồng phiến cất trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người giao nộp. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSYC ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử bị cáo Thào A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình

điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, Điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì giấy niêm phong, dán kín, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Thào A L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 10 giờ 40 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2023. Tại: Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 mảnh giấy bạc + 01 phong bì giấy đựng vật chứng ban đầu”. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số seri 081087, tại mép dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu vân tay ngón trỏ tay phải của Thào A L kèm 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với Bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo, với nội dung nhất trí với bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Thào A L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, đề nghị HĐXX căn cứ vào nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo: do nhu cầu sử dụng cá nhân, bị cáo không được học hành, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế. Về mục đích động cơ phạm tội, hành vi trách nhiệm hình sự: do bị cáo không lường trước được hậu quả, trách nhiệm pháp luật, việc mua ma túy để sử dụng là tình cờ, ngẫu nhiên, ngoài mục đích tàng trữ không có mục đích khác. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại nơi có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức kém, khối lượng ma túy tàng trữ không lớn, sau khi xảy ra sự việc đã nhận thức được hành vi thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo Thào A L được hưởng mức án từ 16 đến 18 tháng tù, được miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tranh luận: Bị cáo Thào A L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã 01 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng sau khi chấp hành hình phạt trở về địa phương không ăn năn hối cải, lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Thào A L từ 18 đến 24 tháng tù là mức đề nghị phù hợp.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/07/2023, biên bản niêm phong vật chứng ngày 25/07/2023, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 26/07/2023, Kết luận giám định số 1825/KL-KTHS ngày 27/07/2023, các biên bản ghi lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, biên bản lấy lời khai của người chứng kiến, và đều phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/07/2023, bị cáo Thào A L có hành vi dùng 100.000 đồng mua ma túy và cất giấu trong người với mục đích để sử dụng, sau khi mua được 05 viên Hồng phiến bị cáo đã sử dụng hết 02 viên bằng hình thức đốt hít, còn lại 03 viên L gói lại như cũ và cất giấu trong túi áo trái đang mặc trên người thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Tú Nang, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu đến lán nương của Thào A L xét nghiệm kiểm tra ma túy, L đã tự giác khai nhận và giao nộp số ma túy tàng trữ, tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,3 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố và Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xét xử bị cáo Thào A L là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi của mình bị cáo đã có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, lây lan đại dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người.. Nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình. Tuy nhiên khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn 0,3 gam Methamphetamine, khi xảy ra sự việc bị cáo tự giác giao nộp số ma túy đang tàng trữ trong người cho Cơ quan điều tra, ngoài mục đích tàng trữ để sử dụng bị cáo không có mục đích khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Tú Nang, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu đến lán nương của Thảo A L xét nghiệm kiểm tra ma túy, L đã tự giác khai nhận và giao nộp số ma túy đang tàng trữ để cơ quan chức năng xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 16/7/2004 bị TAND tỉnh Sơn La xử phạt 5 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. (Đã được xóa án tích).

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế do không biết chữ. Tuy nhiên bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, đã 01 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng sau khi chấp hành hình phạt quay trở lại địa phương làm ăn, sinh sống không ăn năn hối cải, lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng việc bị cáo tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật mà trước đó bị cáo đã bị xét xử thể hiện sự coi thường pháp luật, thiếu sự rèn luyện, tu dưỡng, hối cải của bị cáo.

Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để có mức án phù hợp, tương xứng, nhằm nghiêm khắc trừng phạt, cải tạo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì giấy niêm phong, dán kín, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Thào A L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 10 giờ 40 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2023. Tại: Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 mảnh giấy bạc + 01 phong bì giấy đựng vật chứng ban đầu”. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số sêri 081087, tại mép dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu vân tay ngón trỏ tay phải của Thào A L kèm 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người phụ nữ dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại bản Co Tông, xã Tú Nang, huyện Yên Châu chỉ có L và người phụ nữ dân tộc Mông đó biết nên cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo dưới 45 ngày, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS 2015.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Thào A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào A L 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/07/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì giấy niêm phong, dán kín, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Thào A L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 10 giờ 40 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2023. Tại: Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 mảnh giấy bạc + 01 phong bì giấy đựng vật chứng ban đầu”. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số sêri 081087, tại mép dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu vân tay ngón trỏ tay phải của Thào A L kèm 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB-CCTHADS ngày 19/10/2023 giữa Công an huyện Yên Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A L.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 16/11/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Thị Thanh Huyền

